TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐĂK LĂK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 244/2018/HS-ST
Ngày: 26 - 9 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐĂK LĂK

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Vĩ;

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Nguyễn Hữu Long
2.Ông Hồ Xuân Giao

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Nguyệt Ánh- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột:* Ông Hoàng Văn Thoán- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 235/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 239/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Anh T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác:T chó; Sinh ngày 24 tháng 12 năm 1995; tại: Đắk Lắk;Nơi cư trú: Thôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc:Kinh;Tôn giáo:Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Trần Thanh H (đã chết); Con bà: Hoàng Thị H, sinh năm: 1975, hiện trú tại: Thôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: 01;Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 07/10/2011, bị UBND thành phố Buôn Ma Thuột, ra Quyết Đ đưa vào Trường giáo dưỡng số 03, xã Hòa Phú, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, thời hạn 24 tháng, về hành vi Trộm cắp tài sản, ngày 07/10/2013 chấp hành xong Quyết Đ hành chính.

Ngày 30/12/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội Cưỡng đoạt tài sản (Bản án số 421/2015/HSST), ngày 10/12/2016 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống.

Ngày 09/6/2018, có hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 19/6/2018, bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột, từ ngày 09/6/2018 cho đến nay(Có mặt tại phiên tòa).

-**Người bị hại**:Ông Nguyễn Xuân Đ-sinh năm 1990: Địa chỉ:15 Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk(Có mặt).

-Người làm chứng:

1.Bà Nguyễn Thị O-sinh năm 1960; Địa chỉ:15 Y , phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk(Có mặt).

2.Ông Nguyễn Chí A-sinh năm 1988; Địa chỉ:18 Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Anh T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy và sống lang thang ở địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột. Vào khoảng 18^{h}00’ ngày 09/6/2018, khi T đang đi bộ ở khu vực Km3, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk thì gặp Lợi (chưa rõ nhân thân lai lịch) là bạn mới quen, đang điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave, màu xanh (không rõ biển kiểm soát). Lợi rủ T đi trộm cắp tài sản, thì T đồng ý. Lợi điều khiển xe mô tô trên chở T đi dọc các con đường trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột lợi dụng ai sơ hở thì trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Đến 19^{h}45’ cùng ngày, Lợi điều khiển xe mô tô đi đến trước cửa hàng tạp hóa của gia đình bà Nguyễn Thị O, ở 15 Y, phường T, thành phố B để mua thuốc hút, Lợi dừng xe phía trước quán còn T đi bộ vào trong, thấy không có ai trông coi quán, nên T đi vào phòng khách, T nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, màu vàng và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Hotwav, màu trắng đen, của anh Nguyễn Xuân Đ đang để trên chiếc bàn trong phòng khách. T đi đến lấy 02 chiếc điện thoại bỏ vào túi quần. Lúc này, bà O từ dưới bếp lên phòng khách nhìn thấy T và tri hô cướp thì T bỏ chạy. Anh Đ đang ở phía sau nghe bà Oanh tri hô liền chạy lên và đuổi theo. T chạy ra phía trước để lên xe Lợi đang đứng đợi, thì bị anh Đ và quần chúng nhân dân bắt giữ, còn Lợi rồ ga điều khiển xe mô tô chạy thoát.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus – 32Gb, màu vàng, số Imei 355728074645356 (mặt sau điện thoại có nội dung Iphone S Model A1687 FCC ID: BCGE2944A IC: 579C-E2944A) và 01 điện thoại di động hiệu HOTWAV màu đen trắng, model H6, số Imei 1: 352778082576559, số Imei 2: 352778062576567.

Tại bản Kết luận Định giá tài sản số 120/KLĐG, ngày 11/6/2018, của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus – 32Gb, màu vàng, số Imei 355728074645356 (mặt sau điện thoại có nội dung Iphone S Model A1687 FCC ID: BCGE2944A IC: 579C-E2944A), trị giá 6.900.000đồng; 01 điện thoại di động hiệu HOTWAV màu đen trắng, model H6, số Imei 1: 352778082576559, số Imei 2: 352778062576567, trị giá 70.000đồng. Tổng giá trị tài sản là 6.970.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 242/CT-VKS TPBMT ngày 27 tháng 8 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã quyết định truy tố ra trước Toà án nhân

dân thành phố Buôn Ma Thuột, để xét xử đối với bị cáo Trần Anh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị:

Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51 và điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Trần Anh T từ: 15 đến 18 tháng tù.

-**Về các biện pháp tư pháp:** Áp dụng các Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus – 32Gb, màu vàng và 01 điện thoại di động hiệu HOTWAV màu đen trắng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả 02 chiếc điện thoại trên cho anh Đ. Tại phiên tòa anh Nguyễn Xuân Đ không yêu cầu bị cáo Trần Anh T bồi thường gì thêm là phù hợp.

-Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Anh T, Công an thành Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

-Đối với người thanh niên tên Lợi sử dụng xe mô tô kiểu dáng Wave, màu xanh (không rõ biển kiểm soát) chở T đi trộm cắp tài sản. Đến nay chưa xác định được nhân thân lai lịch của Lợi, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành Buôn Ma Thuột tách hành vi của Lợi ra khỏi vụ án, tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Trần Anh T không tranh luận gì thêm thừa nhận hành vi phạm tội của mình đã gây ra, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ nhất vì bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột; Kiểm sát viên trong qúa trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi bị cáo đã thực hiện, phù hợp với toàn bộ vật chứng đã thu được …Như vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Do ý thức coi thường pháp luật và để có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 09/6/2018, tại số 15 Y, phường T, thành phố B, tỉnh ĐắkLắk, Trần Anh T đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Hotwav của anh Nguyễn Xuân Đ thì bị phát hiện bắt quả tang, tổng giá trị tài sản là 6.970.000 đồng. Bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm"

Hành vi phạm tội của Trần Anh T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, là một trong những quyền về tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình; thế nhưng chỉ vì ham lợi bất chính không chịu lao động, không có thu nhập nhằm đáp ứng nhu cầu cuộc sống của bản thân, mà bị cáo đã không tôn trọng pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác, cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do bị cáo gây ra. Trước khi phạm tội lần này, bị cáo đã bị đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi trộm cắp tài sản và bị kết án về tội cưỡng đoạt tài sản; mặc dù đã chấp hành xong hình phạt nhưng bị cáo vẫn không biết sửa chữa lỗi lầm, chí thú làm ăn lương thiện để làm lại cuộc đời tiếp tục phạm tội; điều đó thể hiện bị cáo không không có khả năng tự cải tạo; vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo trong mức đề nghị của Viện kiểm sát mới đủ trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, đồng thời mới đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Bị cáo phạm tội cố ý mà trước đó đã bị đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi trộm cắp tài sản và kết án về tội cưỡng đoạt tài sản do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 bộ luật hình sự năm 2015; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản mà bị cáo trộm cắp chiếm đoạt gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được trả lại cho người bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà bị cáo được hưởng nên cần xem xét khi lượng hình.

[3].Các biện pháp tư pháp: Đối chiếu với quy định tại các Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, thấy rằng:

-Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả 02 chiếc điện thoại trên cho anh Đ. Anh Nguyễn Xuân Đ không yêu cầu bị cáo Trần Anh T bồi thường gì thêm là phù hợp.

-Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Anh T, Công an thành Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

-Đối với người thanh niên tên Lợi sử dụng xe mô tô kiểu dáng Wave, màu xanh (không rõ biển kiểm soát) chở T đi trộm cắp tài sản. Đến nay chưa xác định

được nhân thân lai lịch của Lợi, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành Buôn Ma Thuột tách hành vi của Lợi ra khỏi vụ án, tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 22 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn,giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố:

Bị cáo Trần Anh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Trần Anh T: 01(Một) năm 03 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 09/6/2018.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47, Điều 48 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

-Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả 02 chiếc điện thoại trên cho anh Đ. Anh Nguyễn Xuân Đ không yêu cầu bị cáo Trần Anh T bồi thường gì thêm là phù hợp.

-Đối với người thanh niên tên Lợi sử dụng xe mô tô kiểu dáng Wave, màu xanh (không rõ biển kiểm soát) chở T đi trộm cắp tài sản. Đến nay chưa xác định được nhân thân lai lịch của Lợi, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành Buôn Ma Thuột tách hành vi của Lợi ra khỏi vụ án, tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

-Về án phí: Bị cáo Trần Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

-Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, bị hại, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm văn Vĩ